

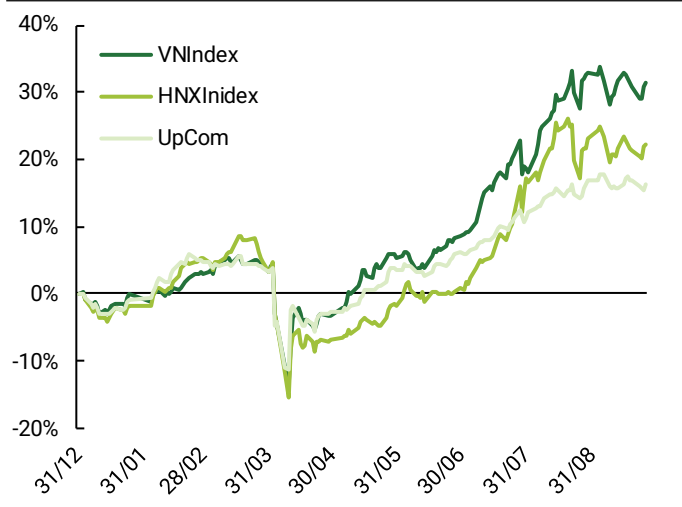
VN-Index **1666.09 (0.52%)**
1030 Tr. cổ phiếu 27937.0 Tỷ VND (2.43%)

HNX-Index **277.65 (0.13%)**
93 Tr. cổ phiếu 2017.2 Tỷ VND (-10.56%)

UPCOM-Index **110.49 (0.77%)**
39 Tr. cổ phiếu 520.8 Tỷ VND (-2.12%)

VN30F1M **1849.40 (0.02%)**
231,294 HD OI: 39,487 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Diễn biến:** Thị trường giữ sắc xanh với biến động hẹp. Khớp lệnh giảm nhẹ với độ rộng nghiêng về số mã tăng giá. Phản ứng cũng chậm lại ở VN30, HNX-Index sau phiên bật tăng trước đó.
- Điểm nhấn trong phiên:** Dòng tiền hoạt động tốt ở nhóm Bất động sản, Đầu tư công trong khi nhóm Ngân hàng kìm hãm thị trường. Mức lan tỏa cải thiện hơn với nhóm cổ phiếu giao dịch kênh trên.

Nhóm ngành và cổ phiếu phản ứng tích cực: Bất động sản: VIC (+6.0%), SCR (+6.1%), TCH (+2.3%) | Công nghiệp: CII (+7.0%), HHV (+5.2%), VSC (+7.0%), GEX (+2.3%) | Dầu khí: BSR (+3.5%), PVT (+3.2%) | Tiện ích: NT2 (+4.7%), GEG (+2.2%), REE (+1.4%). Nhóm ngành và cổ phiếu phản ứng kém: Ngân hàng, Chứng khoán: VPB (-2.1%), VIB (-1.9%), VND(-1.1%), SSI (-0.6%) | Công nghệ: FPT (-1.5%), CMG (-0.8%) | Thực phẩm và đồ uống: VHC (-1.2%), PAN (-1.0%), MSN (-0.8%) | Bán lẻ: PNJ (-1.6%), DGW (-1.3%).

Tác động chỉ số: Chiều tăng | VIC, VHM, BSR, VCB - Chiều giảm | VPB, FPT, HVN, BID.

Khối ngoại tiếp tục Bán ròng hơn 2,000 tỷ đồng, tập trung ở VPB, FPT, SSI, KBC, trong khi mua ròng: VIC, TCB, CII, GMD.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- VN-Index** kết phiên với mẫu hình nến spinning top lưỡng lự và giữ trên nền bật tăng trước đó, hàm ý động lượng tăng được duy trì. Lực cung tại cản nhìn chung chưa gây áp lực. Vận động có thể tiếp tục cân bằng củng cố và dư địa phục hồi vẫn còn, với mục tiêu hướng đến kiểm định lại ngưỡng 1680 điểm. Dù vậy, trạng thái chỉ số đang ở kênh điều chỉnh nên vẫn có rủi ro đảo chiều bất ngờ. Hỗ trợ duy trì động lượng quanh mức 1640 điểm.
- Đối với HNX-Index**, áp lực bán chi phối hơn đẩy chỉ số về lại sát tham chiếu với mẫu hình nến Doji có bóng phía trên dài. Dù vậy, thanh khoản thấp chưa quá tiêu cực, vận động có thể tiếp tục củng cố trong biên độ 276 – 280.
- Chiến lược chung:** Chiều mua mới phù hợp khẩu vị lướt sóng, ưu tiên nhóm giao dịch kênh trên. Với những mã xác nhận tín hiệu có thể tham gia nhưng không nên dùng margin cao giai đoạn này. Thị trường chung đang vận động trong kênh điều chỉnh nên vẫn có rủi ro sụt giảm trở lại. Đối với phân lớp cổ phiếu yếu, nhịp hồi cân nhắc hạ bớt tỷ trọng. Các nhóm ưu tiên chú ý: Bất động sản, Đầu tư công (Hạ tầng, VLXD...), Bán lẻ, Tiện ích.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Chốt lời NT2 – Mua YEG (Xem tiếp tại trang 7)

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
	Giá đóng cửa	(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng
Theo chỉ số												
VN-Index	1,666.1	0.52%	0.1%	3.2%	27,937.0	2.4%	0.4%	-34.0%	1,030.0	-1.2%	12.5%	-32.5%
HNX-Index	277.7	0.1%	0.3%	4.2%	2,017.2	-10.6%	-12.6%	-26.8%	93.1	-1.2%	-14.1%	-23.6%
UPCOM-Index	110.5	0.8%	-0.5%	1.8%	520.8	-2.1%	-14.9%	-52.7%	38.8	15.5%	1.5%	-49.8%
VN30	1,858.7	0.3%	-0.2%	4.2%	11,893.5	-22.6%	-22.9%	-50.1%	332.9	-34.7%	-16.5%	-53.4%
VNMID	2,522.0	0.7%	0.2%	4.2%	12,782.3	31.1%	27.3%	-12.6%	459.7	29.2%	28.5%	-20.6%
VNSML	1,621.0	0.77%	0.5%	4.1%	2,220.9	57.0%	51.5%	-14.8%	149.5	56.9%	53.4%	-8.1%
Theo ngành (VNIndex)												
Ngân hàng	664.0	-0.3%	-0.6%	-3.8%	6,360.7	-35.9%	-25.2%	-40.6%	239.0	-44.0%	-28.6%	-40.2%
Bất động sản	563.4	2.9%	0.4%	8.6%	5,941.7	21.6%	18.6%	13.8%	236.3	29.3%	31.6%	17.0%
Dịch vụ tài chính	376.4	-0.2%	-0.1%	4.6%	4,117.5	4.7%	-1.2%	-30.7%	137.8	11.3%	-1.0%	-28.2%
Công nghiệp	256.4	1.6%	-2.3%	-0.4%	1,880.2	114.2%	38.1%	26.7%	52.5	136.7%	67.8%	49.0%
Tài nguyên cơ bản	572.0	-0.7%	-0.5%	11.3%	1,616.6	22.4%	-22.8%	-46.1%	66.3	19.5%	-23.3%	-45.1%
Xây dựng - Vật Liệu	204.3	2.2%	-1.0%	-7.2%	2,870.5	39.9%	85.6%	54.8%	132.5	50.2%	92.6%	56.2%
Thực phẩm	555.7	-0.5%	-2.0%	3.8%	1,329.7	6.3%	-19.5%	-41.4%	38.9	24.8%	0.6%	-35.4%
Bán Lẻ	1,440.5	-0.2%	0.6%	9.5%	634.1	-7.8%	-16.9%	-39.0%	9.3	-4.0%	-13.2%	-38.8%
Công nghệ	521.1	-1.4%	-5.6%	0.4%	997.5	25.4%	-41.3%	-25.6%	11.2	13.8%	-41.7%	-30.9%
Hóa chất	174.8	0.5%	-1.7%	-1.7%	279.8	14.5%	-28.8%	-52.3%	9.4	23.4%	-15.8%	-42.5%
Tiện ích	671.9	0.8%	-1.7%	-1.7%	437.4	33.2%	21.9%	-0.1%	17.8	31.9%	8.0%	-13.4%
Dầu khí	77.2	2.2%	-1.4%	-1.6%	553.3	137.3%	58.6%	3.9%	20.4	128.1%	51.8%	0.2%
Dược phẩm	434.7	0.2%	-0.2%	3.4%	40.7	1.4%	-17.6%	-22.7%	2.4	2.1%	-11.8%	-30.1%
Bảo hiểm	92.7	-0.1%	-4.3%	-1.6%	16.3	-59.5%	-53.7%	-71.3%	0.5	-65.0%	-56.8%	-67.8%

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,666.1	0.5%	31.5%	16.0x	2.0x
SET-Index	Thái Lan	1,288	0.8%	-8.0%	14.8x	1.2x
JCI-Index	Indonesia	8,041	-1.1%	13.6%	19.7x	2.2x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,940	-0.01%	-5.1%	15.8x	1.4x
PSEi Index	Phillipines	6,042	-1.1%	-7.5%	10.4x	1.3x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,853	-0.01%	15.0%	18.9x	1.6x
Hang Seng	Hồng Kông	26,485	-0.1%	32.0%	12.8x	1.4x
Nikkei 225	Nhật Bản	45,755	0.3%	14.7%	21.2x	2.4x
S&P 500	Mỹ	6,638	-0.3%	12.9%	27.6x	5.4x
Dow Jones	Mỹ	46,121	-0.4%	8.4%	24.3x	5.7x
FTSE 100	Anh	9,232	-0.2%	13.0%	14.1x	2.2x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,443	-0.4%	11.2%	16.8x	2.3x
DXV		98	0.55%	-9.9%		
USDVND		26,405	-0.05%	3.6%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

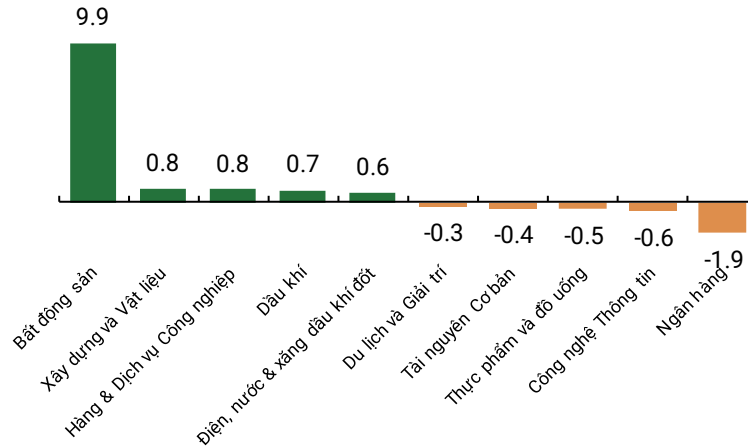
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▼	-0.59%	0.1%	-7.7%	-6.2%
Dầu WTI	▲	1.78%	-0.4%	-10.0%	-7.4%
Khí gas	▬	0.9%	6.8%	-20.7%	9.2%
Than cốc (*)	▬	0.0%	-6.7%	-13.7%	-16.3%
Thép HRC (*)	▼	-0.2%	-0.8%	-1.4%	5.3%
PVC (*)	▲	1.1%	-1.5%	-5.2%	-9.0%
Phân Urea (*)	▬	0.0%	0.1%	37.2%	50.2%
Cao su thiên nhiên	▲	1.2%	0.8%	-12.1%	-13.7%
Bông Cotton	▼	-0.8%	-3.0%	-6.4%	-13.5%
Đường	▼	-0.8%	-5.2%	-19.3%	-33.6%
World Container Index	▼	-7.9%	-21.7%	-53.7%	-55.6%
Baltic Dirty tanker Index	▼	-1.6%	8.3%	21.8%	30.5%
Vàng	▼	-0.2%	11.6%	43.2%	41.4%
Bạc	▲	2.4%	16.8%	55.9%	41.6%

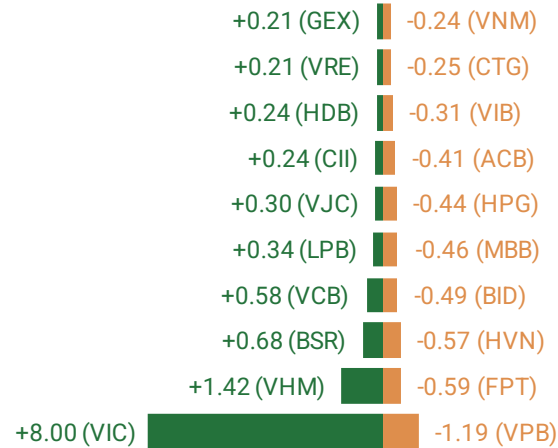
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

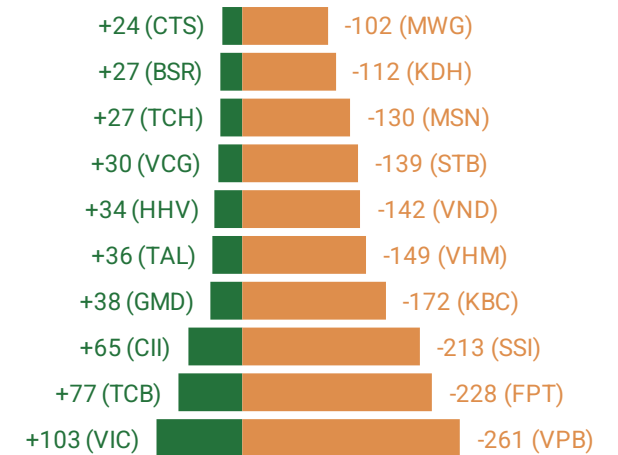
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



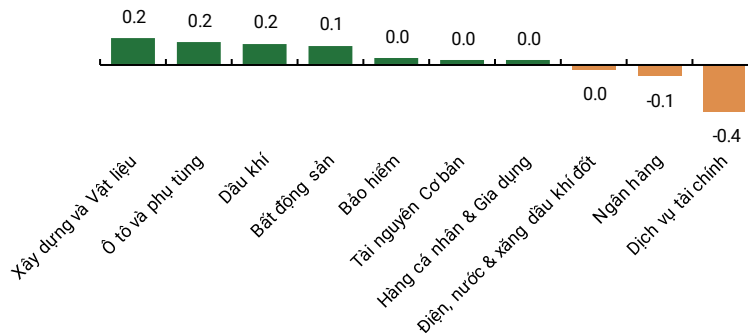
TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



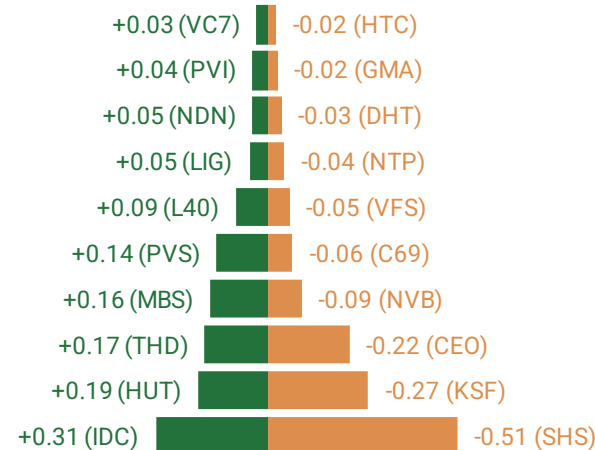
TOP CỔ PHIẾU NGTTN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



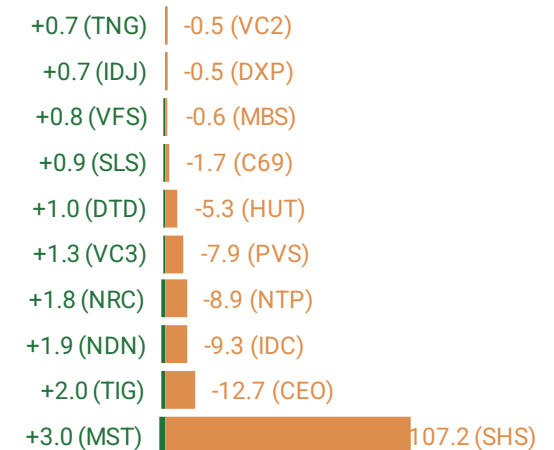
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



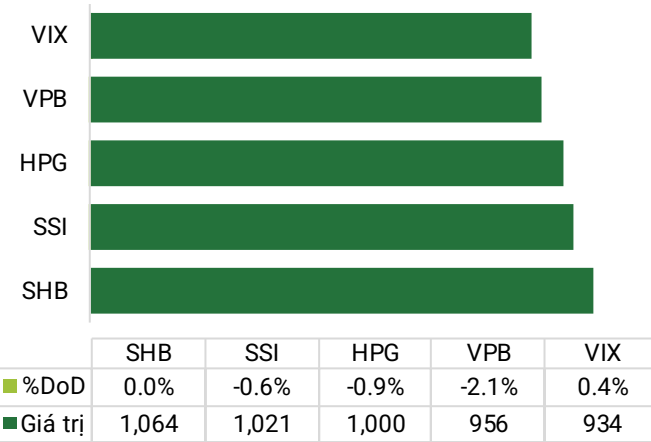
TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



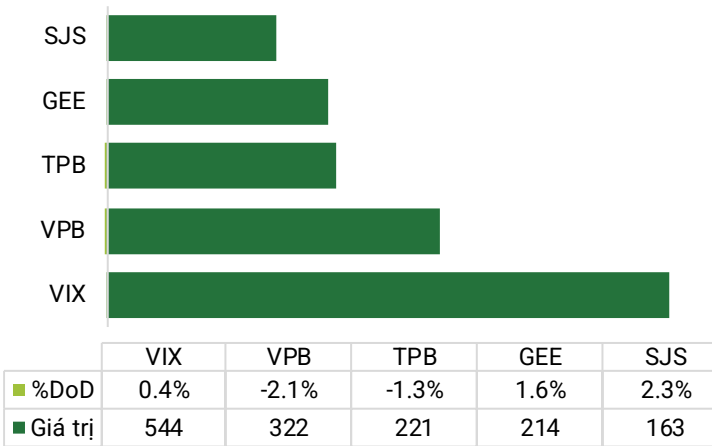
TOP CỔ PHIẾU NGTTN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX

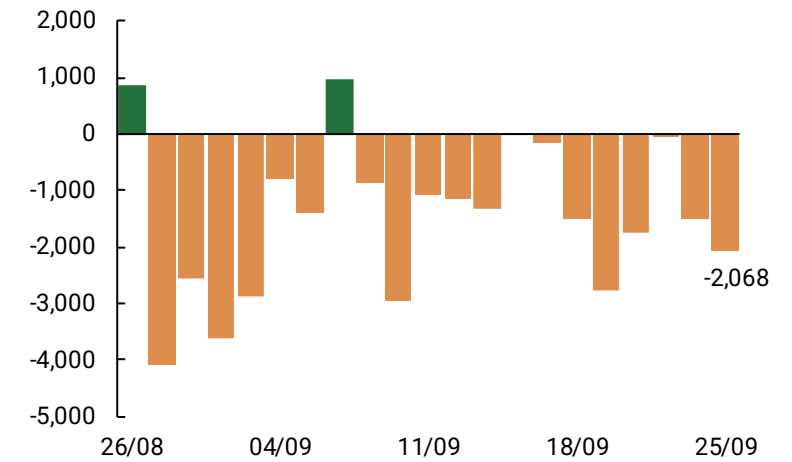


TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX

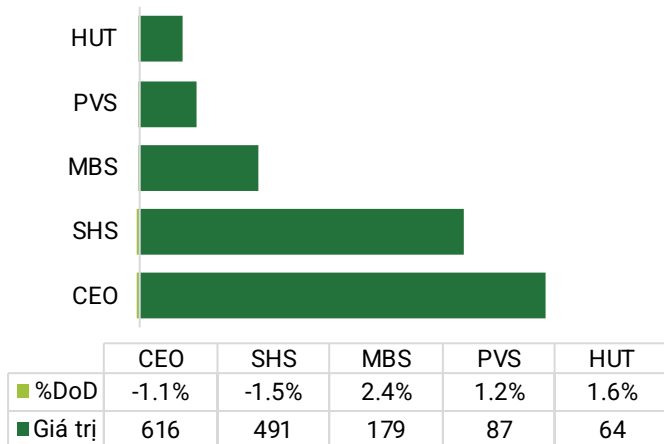


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

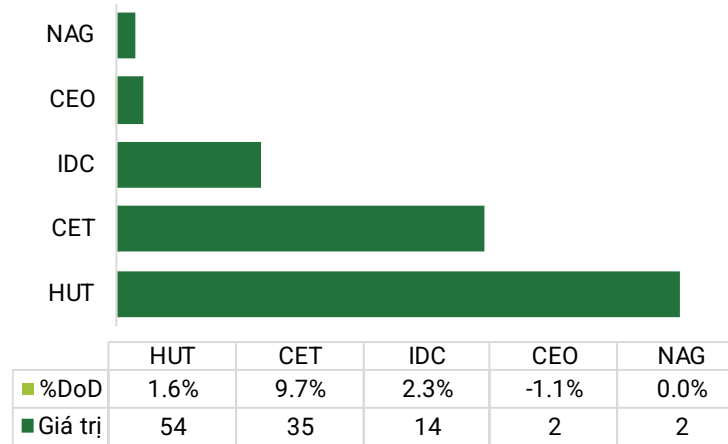
GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



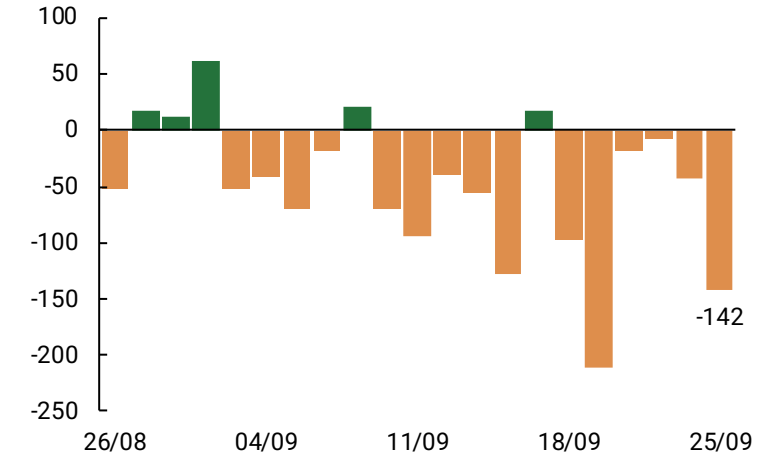
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến spinning top, vol giảm nhẹ.
- ✓ Hỗ trợ: 1590 – 1615.
- ✓ Kháng cự: 1680 - 1700.
- ✓ Chỉ báo MACD, RSI suy yếu.
- ✓ Xu hướng: Điều chỉnh.

Kịch bản: VN-Index duy trì sắc xanh và đóng cửa trên nền bật tăng phiên trước, cho thấy động lượng phục hồi vẫn được duy trì. **Chỉ số có thể tiếp tục hướng đến kiểm định vùng cản 1680 điểm.** Ngưỡng 1640 trở lại vai trò duy trì xu hướng. Nếu chỉ bút phá và củng cố được trên ngưỡng 1680 có thể kỳ vọng quay lại quán tính tăng. Trường hợp suy yếu tại cản, áp lực điều chỉnh có lẽ tiếp tục chi phối.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến Hammer, Vol giảm mạnh.
- ✓ Hỗ trợ: 1770 - 1800.
- ✓ Kháng cự: 1880 - 1900.
- ✓ Chỉ báo MACD, RSI suy yếu.
- ✓ Xu hướng: Điều chỉnh.

➔ Thanh khoản giảm mạnh ở VN30 cho thấy dòng tiền hoạt động tốt hơn ở nhóm Midcap. Trong khi nhóm vốn hóa lớn mang tính điều tiết. Vận động có thể tiếp tục củng cố với dư địa phục hồi vẫn còn, mục tiêu hướng đến cản gần là ngưỡng 1880 điểm.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	NT2	TAKE PROFIT	Current price	24.4		P/E (x)	14.6
Exchange	HOSE		Action price	22.3	9.4%	P/B (x)	1.4
Sector	Conventional Electricity		Take profit price (26/9)	24.4	9.4%	EPS	1674.6
						ROE	11.6%
						Stock Rating	BBB
					Scale Market Cap	Medium	



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá đang hướng tới vùng mục tiêu 25 - 26.
 - Khoảng mở "gap tăng" nhưng chưa thể đóng cửa ở mức cao nhất phiên cho thấy lực cung vùng cao chi phối.
 - Thanh khoản cũng tăng mạnh nhưng có bóng nền phía trên dài.
 - Chỉ báo RSI tiếp cận mức quá mua 70 khả năng xuất hiện điều chỉnh.
- ➔ Áp lực bán vùng cao hiện hữu nên xu hướng tăng có thể chậm lại và điều chỉnh tích lũy thêm.
- ➔ Khuyến nghị Chốt lời quanh giá hiện tại hoặc tận dụng nhịp tăng rớt.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio		
Ticker	YEG	BUY	Current price		14.7	P/E (x)	14.8	
			Action price	26/09	14.7	P/B (x)	1.3	
Exchange	HOSE					EPS	992.3	
			Target price		16.5	12.6%	ROE	8.9%
Sector	Broadcasting & Entertainment		Cut loss		13.6	-7.2%	Stock Rating	BBB
						Scale Market Cap	Medium	



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá duy trì đà tăng sau khi vượt trên ngưỡng MA20 ngày.
 - Thanh khoản tăng cho thấy dòng tiền quay trở lại.
 - Chỉ báo MACD đã cắt lên trở lại đường tín hiệu, bên cạnh RSI quay lại đà tăng trên mức trung bình 50, hàm ý động lượng tăng cải thiện.
 - Các đường xu hướng MA10, 20, 50 hội tụ giữ vai trò nâng đỡ tốt
- ➔ Xu hướng tăng có thể tiếp tục với mục tiêu kiểm định lại đỉnh cũ gần nhất.
- ➔ Khuyến nghị Mua quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN kỳ vọng	Giá cắt lỗ	Rủi ro giảm	Ghi chú
1	NT2	Chốt lời	26/09/2025	24.4	22.3	9.4%	26.0	16.6%	20.5	-8.1%	Hướng đến vùng mục tiêu
2	YEG	Mua	26/09/2025	14.7	14.7	0.0%	16.5	12.6%	13.6	-7.2%	Duy trì vận động tốt

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Ngày cập nhật khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN kỳ vọng	Giá cắt lỗ	Rủi ro giảm	Ghi chú
1	VNM	Mua	04/09/2025	-	61.50	61.5	0.0%	68.0	10.6%	58.5	-4.9%	
2	DHG	Mua	08/09/2025	-	101.90	102.5	-0.6%	112.0	9.3%	99.0	-3.4%	
3	HPG	Mua	12/09/2025	-	28.80	29.2	-1.2%	33.0	13.2%	27.0	-7.4%	
4	KSB	Mua	15/09/2025	-	21.25	20.8	2.2%	24.0	15.4%	19.0	-8.7%	
5	REE	Mua	16/09/2025	-	67.60	68.0	-0.6%	76.0	11.8%	64.0	-5.9%	
6	CTD	Mua	19/09/2025	-	82.70	81.8	1.1%	92.0	12.5%	76.0	-7.1%	
7	HDC	Mua	25/09/2025	-	36.70	36.9	-0.4%	42.0	14.0%	34.0	-7.7%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Hợp đồng VN30F1M** đóng cửa tại mức 1849.4 với thanh khoản giảm mạnh. Độ lệch basis được nới rộng lên 9 điểm. Khối ngoại Bán ròng 632 HĐ, tương ứng hơn 116 tỷ đồng. Giao dịch gần như giữ cân bằng trong phiên, mặc dù có nỗ lực bứt phá trong phiên chiều nhưng lực cung đã chi phối hơn đẩy giá về lại sát tham chiếu.
- Ở đồ thị 15p**, chỉ báo MACD đã cắt xuống đường tín hiệu trong khi RSI cũng đang suy giảm, ủng hộ tín hiệu hạ nhiệt. Tuy nhiên, việc hạ nhiệt mang tính chất củng cố lại xu hướng sau đã bật tăng mạnh trước đó.
- Vị thế Long có thể chờ khi giá điều chỉnh kiểm định thành công hỗ trợ 1840 – 1845, hoặc nếu vận động bứt phá và củng cố trên ngưỡng 1855. Vị thế Short cân nhắc khi giá suy yếu dưới ngưỡng 1840.

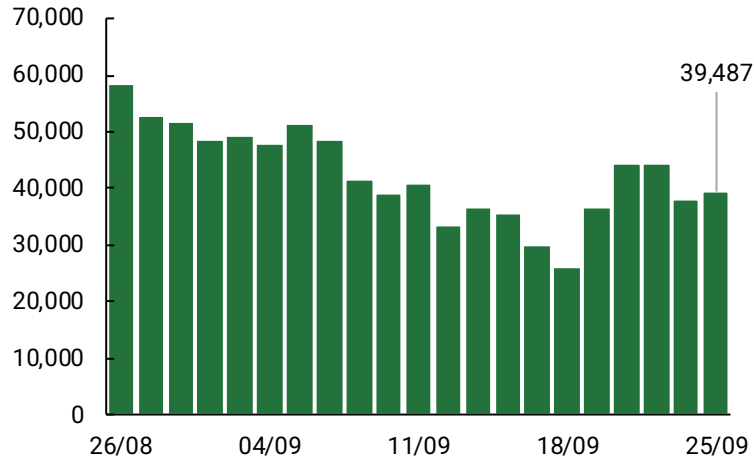
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Long	> 1.856	1.870	1.850	14 : 6
Long	> 1.845	1.855	1.840	10 : 5
Short	< 1.839	1.828	1.845	11 : 6

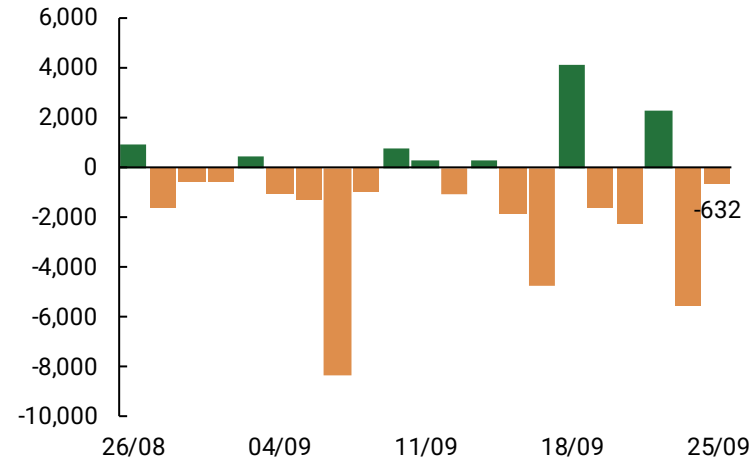
Thống kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,858.7	5.2						
4111G3000	1,824.6	3.7	70	272	1,866.4	-41.8	19/03/2026	175
4111FB000	1,847.3	5.3	623	590	1,861.1	-13.8	20/11/2025	56
4111FA000	1,849.4	0.4	231,294	39,487	1,859.6	-10.2	16/10/2025	21
VN30F2512	1,847.8	0.8	473	1,447	1,862.4	-14.6	18/12/2025	84

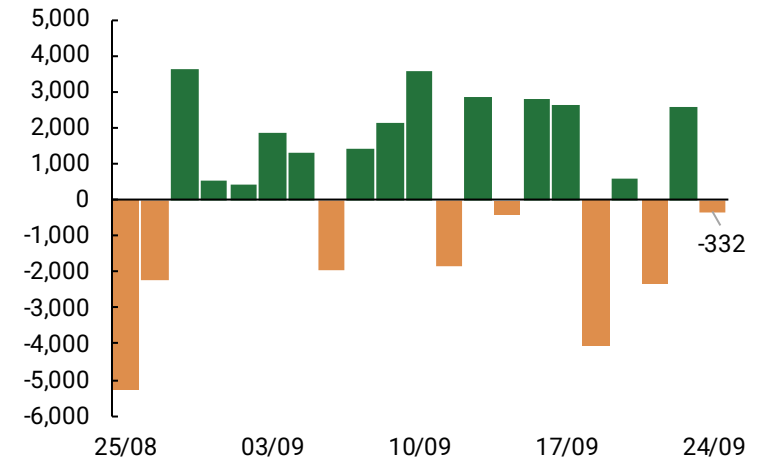
Khối lượng mở (Open interest)



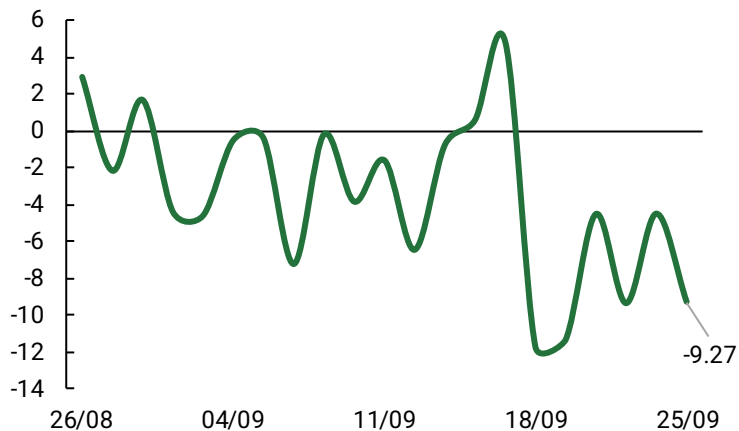
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại
(Hợp đồng)



Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh
(Hợp đồng)



Basis hợp đồng tương lai



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
AST	70,900	67,900	-4.2%	Giảm tỷ trọng
CTI	25,700	27,200	5.8%	Nắm giữ
DBD	54,400	68,000	25.0%	Mua
DDV	31,983	35,500	11.0%	Tăng tỷ trọng
DGC	96,500	102,300	6.0%	Nắm giữ
DGW	42,400	48,000	13.2%	Tăng tỷ trọng
DPR	38,950	41,500	6.5%	Nắm giữ
DRI	11,772	18,000	52.9%	Mua
EVF	13,650	14,400	5.5%	Nắm giữ
FRT	131,200	135,800	3.5%	Nắm giữ
GMD	71,800	72,700	1.3%	Nắm giữ
HAH	55,300	67,600	22.2%	Mua
HDG	32,350	33,800	4.5%	Nắm giữ
HHV	16,450	12,600	-23.4%	Bán
HPG	28,800	30,900	7.3%	Nắm giữ
IMP	53,200	55,000	3.4%	Nắm giữ

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
MBB	26,550	22,700	-14.5%	Bán
MSH	35,900	47,100	31.2%	Mua
MWG	79,000	68,400	-13.4%	Bán
NLG	40,900	43,600	6.6%	Nắm giữ
PHR	56,600	72,800	28.6%	Mua
PNJ	86,200	96,800	12.3%	Tăng tỷ trọng
PVT	19,200	18,900	-1.6%	Giảm tỷ trọng
SAB	45,850	59,900	30.6%	Mua
TCB	38,900	36,650	-5.8%	Giảm tỷ trọng
TCM	30,400	38,400	26.3%	Mua
TRC	69,600	94,500	37.8%	Mua
VCG	27,950	26,200	6.7%	Nắm giữ
VHC	59,800	62,000	12.7%	Tăng tỷ trọng
VNM	61,500	69,500	18.4%	Tăng tỷ trọng
VSC	32,150	17,900	-39.4%	Bán

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

02/09	Việt Nam & Mỹ – Chỉ số PMI
05/09	Mỹ - Tỷ lệ thất nghiệp, Bảng lương phi nông nghiệp Việt Nam - FTSE công bố danh mục
06/09	Việt Nam - Công bố số liệu kinh tế VN tháng 8 và 8 tháng
10/09	Mỹ - Chỉ số giá sản xuất (PPI)
11/09	Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Châu Âu – ECB họp báo
12/09	Việt Nam - Vaneck công bố danh mục
18/09	Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
19/09	Việt Nam – Quỹ ETF liên quan Vaneck và FTSE thực hiện tái cơ cấu danh mục Nhật Bản – BOJ công bố lãi suất
25/09	Mỹ - Số cuối cùng GDP
26/09	Mỹ - Chỉ số PCE lõi
30/09	Trung Quốc – PMI sản xuất

THÔNG TIN VĨ MÔ

Ngoại trưởng Mỹ: Tổng thống Trump xem Việt Nam là đối tác ưu tiên tại khu vực: Trong khuôn khổ tham dự phiên thảo luận chung cấp cao Đại hội đồng Liên Hợp Quốc khóa 80 kết hợp hoạt động song phương tại Mỹ, ngày 24/9, Chủ tịch nước Lương Cường đã tiếp Ngoại trưởng Mỹ Marco Rubio. Theo đó, Ngoại trưởng Rubio cho rằng hai bên càng hợp tác chặt chẽ thì sẽ càng mở ra nhiều cơ hội cho quan hệ hai nước và khẳng định Mỹ sẵn sàng đồng hành cùng Việt Nam trong tiến trình này, vì lợi ích của nhân dân hai nước.

Đề xuất nâng tiền cọc đấu giá đất tối đa lên 50% trên giá khởi điểm: Bộ Tư pháp đề xuất trường hợp giao đất ở cho cá nhân và trường hợp giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư thì tiền đặt trước tham gia đấu giá quyền sử dụng đất tối đa là 50% trên giá khởi điểm, thay cho mức tối đa 20% như hiện nay.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

IMP - Dược phẩm Imexpharm muốn phát hành ESOP với giá 5,000 đồng/cp, chỉ bằng 1/10 thị giá: CTCP Dược phẩm Imexpharm đã công bố Nghị quyết HĐQT về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Theo đó, các lãnh đạo của hãng dược bày tỏ ý định muốn hủy bỏ chương trình thưởng tiền cho nhân sự chủ chốt, đồng thời, đề xuất phương án phát hành cổ phiếu ESOP với giá 5,000 đồng/cp, hạn chế chuyển nhượng 1 năm. Ngày đăng ký cuối cùng để xin ý kiến cổ đông là 06/10 sắp tới.

YEG - YeaH 1 công bố Chương trình "Tân binh toàn năng", hiện thực khát vọng đưa văn hóa Việt ra thế giới: YeaH1 hợp tác Sony Music và MangoTV ra mắt nền tảng MangoPlus, đào tạo 30 thí sinh theo chuẩn KPop để thành lập nhóm nhạc Việt đạt tiêu chuẩn quốc tế, mở rộng cơ hội thị trường giải trí khu vực. Techcombank đồng hành, tạo giá trị bền vững. 11 tân binh xuất sắc bước vào thi đấu quốc tế, phát sóng trên VTV3 từ 04/10/2025.

PTB tái cấu trúc mảng đá, mở rộng sang lĩnh vực nhôm sắt: CTCP Phú Tài vừa thông qua quyết định chấm dứt hoạt động Xí nghiệp khai thác đá Vạn Ninh - chi nhánh đặt tại Khánh Hòa. Xí nghiệp này sẽ được sáp nhập vào Xí nghiệp khai thác đá Khánh Hòa nhằm tinh gọn bộ máy và nâng cao chất lượng quản trị. Song song với việc tái cấu trúc mảng đá, ngày 18/09, PTB đã thành lập Công ty TNHH MTV Nhôm sắt cao cấp Phú Tài với vốn điều lệ 50 tỷ đồng, đặt trụ sở tại Gia Lai.

FLC tiếp quản lại Bamboo Airways: Sáng 25/9, Công ty cổ phần Hàng không Tre Việt tổ chức phiên họp bất thường lần 2 tại Hà Nội. Tại phiên họp, Chủ tịch HĐQT Lê Thái Sâm cho biết kế hoạch tái cấu trúc hãng bay này trong hơn 2 năm qua đã không thành công. Dựa trên kết quả thực tế, ông cho rằng việc tiếp tục sở hữu, quản lý và điều hành Bamboo Airways ở thời điểm hiện tại vượt quá phạm vi năng lực tài chính và quản trị của nhóm nhà đầu tư. Bởi vậy, ông Sâm đã đề nghị Tập đoàn FLC - nhà đầu tư sáng lập Bamboo Airways xem xét tiếp nhận quyền sở hữu, quản lý và điều hành hãng hàng không này.

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Định nghĩa xếp loại

MUA: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá hơn 20%.

TĂNG TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá từ 10% đến 20%.

NẮM GIỮ: Cổ phiếu cho thấy tiềm năng tăng trưởng hạn chế dưới 10%.

Hiệu suất được định nghĩa là tổng lợi nhuận trong 12 tháng (bao gồm cả cổ tức).

BÁN: Cổ phiếu có khả năng giảm hơn -10%.

GIẢM TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có thể giảm nhẹ từ 0% đến -10%

KHÔNG XẾP HẠNG: Cổ phiếu không được xếp hạng trong phạm vi theo dõi của PHS hoặc chưa được niêm yết.

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Mỹ, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Phường Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415